

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2012/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất
đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 198/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 93/2011/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 39/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở tại nông thôn và đô thị đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 65/TTr-STC ngày 22 tháng 02 năm 2012 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

Hệ số điều chỉnh giá đất được áp dụng đối với phần diện tích vượt hạn mức sử dụng (hạn mức giao) đất ở theo quy định tại Quyết định số 39/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, trong trường hợp hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở đối với đất đang sử dụng; chuyển mục đích sử dụng đất đối với đất đang sử dụng không phải đất ở sang đất ở.

2. Hệ số điều chỉnh giá đất:

a) Đối với đất ở:

- Khu vực đô thị xác định hệ số điều chỉnh bằng 1,2 lần giá đất ở đô thị do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và công bố hàng năm;

- Khu vực nông thôn xác định hệ số điều chỉnh bằng 1,1 lần giá đất ở nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và công bố hàng năm.

b) Đối với đất không phải là đất ở:

- Đối với đất nông nghiệp:

+ Khu vực đô thị xác định hệ số điều chỉnh bằng 1,4 lần giá đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và công bố hàng năm;

+ Khu vực nông thôn xác định hệ số điều chỉnh bằng 1,3 lần giá đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và công bố hàng năm.

- Đối với đất phi nông nghiệp khác: Hệ số điều chỉnh giá đất được tính bằng với hệ số điều chỉnh giá đất đối với đất ở tại Điểm a của Khoản này.

3. Cách xác định giá các loại đất theo hệ số điều chỉnh giá đất:

Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều này được xác định bằng cách lấy giá đất quy định tại Bảng giá các loại đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và công bố hàng năm nhân (x) với hệ số điều chỉnh giá đất được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, cụ thể như sau:

$$\text{Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất} = \frac{\text{Giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và công bố hàng năm}}{\text{hàng năm}} \times \text{Hệ số điều chỉnh giá đất}$$

4. Xử lý một số vấn đề tồn tại khi Quyết định này có hiệu lực thi hành:

Đối với các trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã nộp đủ hồ sơ hợp lệ cho cơ quan nhà nước trước ngày Quyết định này có hiệu lực, thì áp dụng hệ số điều chỉnh bằng 1 đối với các loại đất.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Thuế phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc xác định và thu nộp tiền sử dụng đất thuộc phạm vi quản lý.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát hiện có khó khăn, vướng mắc thì Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thi